

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS - ST

Ngày 27 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Quang Khải

Ông: Lương Văn Hịa.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Dần - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng A Kh . Tên gọi khác: Không; sinh năm 1973

Tại: Sơn La

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng A Ph (đã chết) và con bà: Lầu Thị S (đã chết); vợ: Sùng Thị N và 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 15/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nhân thân: chưa bị xử lý hành chính. Ngày 10/01/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 03 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm” đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 02/01/2021 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thúy An. Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/01/2021, Sùng A Kh từ nhà đi bộ ra đường trong bản, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến giữa bản Na Côm, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, Kh gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (Khua không biết tên và địa chỉ) 03 viên Methamphetamine và 01 gói Heroine đều được gói bằng nylon màu hồng với giá 150.000 đồng. Kh cất 02 gói ma túy vừa mua vào túi áo ngực bên phải rồi đi bộ về nhà. Hồi 14 giờ 50 phút cùng ngày, khi Mua đang đi trên đường thuộc bản Na Côm, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Hẹ Muông phối hợp với Công an xã Núa Ngam, huyện Điện Biên kiểm tra, Kh đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 03 viên Methamphetamine và 01 gói Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 03/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản Kết luận giám định số 117/GĐ - PC09 ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Sùng A Kh gồm: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ 0,31 gam; mẫu chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine có khối lượng thu giữ 0,86 gam.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSDB ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Sùng A Kh về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Xử phạt bị cáo Sùng A Kh từ **02 năm đến 02 năm 06 tháng tù**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,86 gam Heroine (Đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,31 gam Methamphetamine (Đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định thay thế người thực hiện trợ giúp của Trung tâm trợ giúp pháp lý về việc cử bà Bùi Thúy An tham gia tố tụng thay thế ông Lương Văn Bình để bào chữa cho bị cáo.

Tại phiên tòa bà Bùi Thúy An hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án

nhân dân huyện Điện Biên về việc truy tố và xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp: Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, Kiểm sát viên đã đề nghị HĐXX áp dụng. Về đề nghị áp dụng hình phạt: Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xem xét về khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp. Ngoài nội dung trên không ai tranh luận gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, không bổ sung gì vào lời bào chữa của người bào chữa. Hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 02/01/2021, tại khu vực bản Na Côm, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, tổ công tác Công an xã Hẹ Muông phối hợp với Công an xã Núa Ngam, huyện Điện Biên đã kiểm tra và bị cáo Sùng A Kh đã tự giác giao nộp tổ công tác 03 viên Methamphetamine và 01 gói Heroine. Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,31 gam và Heroine có khối lượng 0,86 gam. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine bị thu giữ là do bị cáo mua của người đàn ông (bị cáo không biết địa chỉ) với mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân. Bị cáo có hành vi tàng trữ 02 chất ma túy gồm 0,86 gam heroine và 0,31 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì 02 chất ma túy bị cáo tàng trữ đều được quy định trong cùng một điểm, cộng tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 1,17 gam, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Sơn La, bản thân không đi học. Ngày 10/01/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 03 tháng tù về tội “Không tổ giác tội phạm” bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án nên bản án này bị cáo đã được xóa án tích. Ngày 15/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 09/5/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 02/01/2021 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo phạm tội mới trong thời gian chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Tại bản án HSST số 30/2007/HSST ngày 10/01/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã xét xử bị cáo thể hiện bị cáo Sùng A Kh sinh năm 1972. Tuy nhiên trong sổ hộ khẩu; tờ khai chứng minh nhân dân và bản án số 123/2017/HSST ngày 15/5/2017 lại thể hiện bị cáo sinh năm 1973. Tại trích lục tiền án, tiền sự số 376496/2021/PV06 ngày 15/01/2021 do Công an tỉnh Điện Biên trích lục đã thể hiện, sau khi tra cứu trong tàng thư, hệ nhận diện vân tay VAFIS đã kết luận. Sùng A Kh sinh năm 1972 và Sùng A Kh sinh năm 1973 có vân tay đồng nhất của cùng một người và có tiền án, tiền sự trong tàng thư, cơ sở dữ liệu do Phòng Hồ sơ quản lý (BL121; 122). Tại bản lý lịch bị can, danh bản, chỉ bản của bị can do Công an huyện Điện Biên lập cũng như trong quá trình điều tra, xác minh tại chính quyền địa phương nơi bị cáo đăng ký hộ khẩu thường trú, kết hợp với việc lấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay cho thấy bị cáo là Sùng A Kh sinh năm 1973 là chính xác.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo là hình phạt tù có thời hạn để bị

cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó

khăn, gia đình thuộc hộ nghèo tài sản không có gì nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 0,86 gam Heroine (Đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,31 gam Methamphetamine (Đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Tuy nhiên bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng A Kh phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A Kh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 02/01/2021).
3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 0,86 gam Heroine (Đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,31 gam Methamphetamine (Đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại)

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 01/4/2021.

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/4/2021).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

